

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày 27 tháng 4 năm 2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Đặng Thế Quế.

Bà Nguyễn Lê Vinh Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa. Bà Sầm Thị Thanh Sương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An:

Ông Trương Văn Hào: Kiểm sát viên:

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H: Sinh năm 1973.

Trú tại: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 2/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Đức C và con bà Vương Thị H.

Vợ Phạm Thị T, con con có 04 người, lớn 28 tuổi, nhỏ 16 tuổi.

Tiền án: Năm 2007 tại Bản án Hình sự phúc thẩm số 11/2007/HSPT, ngày 06/2/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 6 tháng tù về tội đánh bạc. Phạt bổ sung 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Nhân thân: Năm 1993 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ an xử phạt 12 tháng tù về tội “ Cưỡng đoạt tài sản công dân”, năm 2019 bị UBND huyện Q xử phạt 7.500.000đ về hành vi tàng trữ hàng cấm.

Ngày 04/03/2021 UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 7.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 12 năm 2020 đến ngày 15 tháng 3 năm 2021 được tại ngoại. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Thái Khắc H: Sinh năm 1996. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm M, xã M, huyện Quỳnh Hợp, Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 24/12/2020, tại Quốc lộ 48 thuộc

địa phận xóm L, N, Q, Công an huyện Q phối hợp với Công an xã N tiến hành tuần tra phát hiện Thái Khắc H đang điều khiển xe mô tô BKS 37H1-269.21 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ hàng cấm, thu giữ trên tay 01 túi Polyetylen màu đen bên trong chứa 02 khối hình hộp chữ nhật, Thái khắc H khai nhận đó là pháo nổ do mình vừa mua với một người đàn ông tên là Nguyễn Văn H ở xóm T, xã T, Q. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô BKS 37H1-269.21 và 01 điện thoại nhãn hiệu di động Iphone 6Splus. Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H thu giữ 20 túi Polytylen màu trong suốt, có chứa nhiều quả hình cầu một đầu có gắn dây bọc vải để dưới giường ngủ trong nhà bếp, 01 túi Polytylen màu đen chứa 27 vật thể hình tròn một đầu có gắn dây bọc vải để tại tủ đựng đồ cạnh nhà tắm, 01 túi Polytylen màu trong suốt có chứa 01 thỏi hình trụ, 01 túi Polytylen màu trắng có chứa 03 cuộn dây điện, mỗi đầu cuộn dây có một khối kim loại hình trụ tròn tât cả để trong hòm đựng đồ bằng kim loại tại nhà bếp (nghi là pháo nổ và vật liệu nổ). Quá trình khám xét còn thu giữ 03 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, Nokia, và Oppo và 200.000đ(hai trăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án: Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu đem đi giám định lập ngày 24/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Q xác định 02 hộp có khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Thái Khắc H có khối lượng là 1,36 kg, đã lấy đi 01 hộp có khối lượng là 0,7 kg đi giám định ký hiệu mẫu vật là M1.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu đem đi giám định lập ngày 24/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Q xác định: 20 túi Potylen thu giữ của Nguyễn Văn H có khối lượng là 4,58 kg, đã lấy đi 02 túi có khối lượng là 0,47 kg đi giám định ký hiệu mẫu vật là M1. Gói thứ nhất có 27 vật thể hình dạng bóng điện của Nguyễn Văn H có khối lượng là 0,67kg, đã lấy đi 05 vật thể có khối lượng là 0,13kg đi giám định ký hiệu mẫu vật là M2.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu đem đi giám định lập ngày 24/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Q xác định: Gói thứ nhất có túi Potylen trong suốt bên trong có 01 thỏi hình trụ tròn thu giữ của Nguyễn Văn H có khối lượng là 0,22 kg, lấy đi tất cả giám định ký hiệu mẫu vật là M1. Gói thứ 02 có 03 cuộn dây điện mỗi đầu cuộn dây có gắn khối kim loại hình trụ tròn, đã lấy đi 01 cuộn dây có gắn khối kim loại hình trụ tròn đi giám định ký hiệu mẫu vật là M2.

Tại bản kết luận giám định số: 43/KL-PC09(Đ2-CN), ngày 31/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu ký hiệu M1 thu giữ của Thái Khắc H gửi tới giám định là pháo nổ.

Tại bản kết luận giám định số: 44/KL-PC09(Đ2-CN), ngày 31/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu ký hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Văn H gửi tới giám định là pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)

Tại bản kết luận giám định số: 45/KL-PC09(Đ2-CN), ngày 31/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu ký hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Văn H gửi tới giám định là thuốc nổ công nghiệp (thuốc nổ amonit) và kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKSQH ngày 10/ 3 /2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

Đối với Thái Khắc H có hành vi tàng trữ 1,36 kg pháo nổ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên chỉ cần xử lý hành chính là đủ.

Đối với người phụ nữ ở huyện Q đã bán pháo nổ cho Nguyễn Văn H, người đàn ông tại mỏ đá T, xã T, huyện Q đã cho Nguyễn Văn H 0,22 kg thuốc nổ và 03 kíp nổ, do không rõ tên tuổi và địa chỉ cụ thể, không có căn cứ để điều tra xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định số: 43, 44, 45/KL-PC09(Đ2 - CN), ngày 31/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An , biên bản mở niêm phong, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu. Bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau: Ngày 24/12/2020, tại nhà riêng của mình ở xóm T, xã T, huyện Q, Nguyễn Văn H đã bán cho Thái Khắc H 1,36 kg pháo nổ, khi H đang mang số pháo nổ mua được của H về nhà cất dấu thì bị Công an phát hiện. Khám xét nơi ở của Hải Công an thu được 5,25 kg pháo nổ, mục đích của Nguyễn Văn H là mua về để bán kiếm lời. Tổng khối lượng pháo nổ Nguyễn Văn H đã bán và còn cất dấu chưa kịp bán là 6,61kg pháo nổ, do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS là có căn cứ.

[3]. Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm về trật xã hội, đã xâm phạm về độc quyền quản lý pháo nổ của Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Văn H trong quá trình điều và tại phiên Tòa hôm nay thật thà khai báo, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính là tiền bán pháo cho Thái Khắc H đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện trở thành một con người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số lượng pháo thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H là 5,31kg pháo nổ, 02 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Q, Nghệ An (Sau khi đã lấy đi một số để giám định) theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho Thái Khắc H (01 khoản) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen bạc máy có gắn thẻ sim số 978.606.717, đã qua sử dụng. Trả lại cho Nguyễn Văn H (03 khoản) 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) do bị cáo phạm tội mà có. Hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Hợp chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận tài sản ngày 09/3/2021 của tại Kho bạc Nhà nước huyện Q và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000đ (*bảy trăm ngàn đồng*) số tiền mà bị cáo do phạm tội mà có, số tiền này bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

Đối với số vật chứng mà không liên quan đến vụ án Cơ quan Điều tra Công an huyện Q đã trả cho chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi Nguyễn Văn H tàng trữ vật liệu nổ với số lượng ít nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã Công an huyện Q đã xử lý hành chính.

Đối với Thái Khắc H có hành vi tàng trữ 1,36 kg pháo nổ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên chỉ cần xử lý hành chính là đủ.

Đối với người phụ nữ ở huyện Q đã bán pháo nổ cho Nguyễn Văn H, người đàn ông tại mỏ đá T, xã T, huyện Q đã cho Nguyễn Văn H 0,22 kg thuốc nổ và 03 kíp nổ, do không rõ tên tuổi và địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chị Phạm Thị T là vợ của bị cáo, việc bị cáo H cất dấu pháo nổ trong nhà nhưng chị T không biết việc này, nên không có cơ sở để xử lý.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “ Buôn bán hàng cấm”

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190, Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn H: **13** (Mười ba) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 / 12 / 2020 đến ngày 15 / 3 / 2021. Thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Vật chứng: Áp dụng: Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 5,31 kg pháo nổ, 02 kíp nổ điện số 8 vỏ nhôm thu của bị cáo Nguyễn Văn H. Giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Q tiêu hủy số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trả lại cho Thái Khắc H (01 khoản) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen bạc máy có gắn thẻ sim số 978.606.717, đã qua sử dụng. Trả lại cho Nguyễn Văn H (03 khoản) 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen. Chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, Nghệ An.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đ (*hai trăm ngàn đồng*). Hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Q, chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận tài sản ngày 09/3/2021 của Kho bạc Nhà nước huyện Q và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000đ (*bảy trăm ngàn đồng*) của bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai thu tiền số 0002543, ngày 27/4/2021.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Q.
- Công an huyện Q
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án .
- UBND xã T.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT

